

Sự tha hóa con người trong thời đại dữ liệu lớn

Nguyễn Văn Hạnh^(*)

Tóm tắt: Bài viết làm rõ sự tha hóa con người trong thời đại dữ liệu lớn (Big Data age), chỉ ra những biểu hiện mới của vấn đề này, đó là: sự tha hóa con người thành vô dụng, sự tha hóa con người thành những đẳng cấp sinh học, sự tha hóa con người thành những thực thể mất tự do. Trên cơ sở đó, bài viết cũng gợi mở một số giải pháp để xóa bỏ sự tha hóa con người trong thời đại dữ liệu lớn, chẳng hạn: đầu tư cho giáo dục, đầu tư nghiên cứu tâm trí con người, ngăn chặn việc biến đổi chỉnh sửa gen người, tìm ra một mô hình xã hội ưu việt hơn mà ở đó thiết lập được chế độ sở hữu xã hội về dữ liệu.

Từ khóa: Thời đại dữ liệu lớn, Sở hữu dữ liệu, Tha hóa con người, Xã hội tương lai, Giải pháp cho xã hội tương lai

Abstract: The article clarifies human alienation in the age of Big Data, indicating its new manifestations which include the sense of feeling worthless and meaningless, becoming biological and emotionless entities, or those who lost their freedom. Against this background, it suggests some solutions to eliminate alienation in the age of big data, namely, investing in education and human mind research, preventing human genetic modification, and seeking for a more superior social model in which social ownership of data is established.

Keywords: the Age of Big Data, Data Ownership, Human Alienation, Future Society, Solutions for Future Society

Mở đầu

Tha hóa con người đã diễn ra từ những thời đại trước, nhưng trong thời đại dữ liệu lớn vấn đề này có những biểu hiện mới gay gắt hơn. Bài viết dựa trên phương pháp luận của chủ nghĩa duy vật lịch sử, nhìn nhận sự phát triển của thời đại dữ liệu như hệ quả tất yếu của sự phát triển lực lượng sản xuất đại công nghiệp, từ đó đưa ra dự báo những biểu hiện mới của sự tha hóa con người, đồng thời gợi mở một số giải pháp cho vấn đề này.

1. Quan niệm của chủ nghĩa Marx về tha hóa và vấn đề tha hóa con người trong thời đại dữ liệu lớn

1.1. Quan niệm của chủ nghĩa Marx về tha hóa

Tha hóa là một khái niệm chỉ sự vận động, thay đổi của đối tượng theo chiều hướng trái ngược với bản chất của mình. K. Marx không phải là người đầu tiên bàn về “tha hóa” nhưng ông là người đã làm rõ bản chất và nguyên nhân của “tha hóa” trong lao động. Tha hóa bắt nguồn từ phân công lao động xã hội có tính đối kháng và từ chế độ tư hữu. Trong chủ nghĩa tư bản, quyền chiếm hữu tư liệu sản xuất thuộc về

^(*) TS., Học viện Báo chí và Tuyên truyền;
Email: nvhanhbc@gmail.com

giai cấp tư sản, người công nhân đem bán sức lao động của mình cho nhà tư bản và đổi lại, nhà tư bản trả cho anh ta tiền công. Như vậy, sức lao động của người công nhân thuộc về nhà tư bản, vì mục tiêu lợi nhuận nhà tư bản có thể khai thác tối đa sức lao động đó. Nếu sức lao động và bản thân hoạt động lao động không thuộc về người công nhân thì kết quả của lao động cũng không thuộc về họ. Sản phẩm lao động trở thành cái đối lập với lao động. Sự tha hóa của lao động biểu hiện ở sự thống trị của sản phẩm lao động đối với người sản xuất. Từ chỗ là chủ thể của sản phẩm, người lao động trở nên phụ thuộc vào sản phẩm, phục tùng các quy luật riêng của nó. Theo Marx, sự tha hóa đó không chỉ có trong xã hội tư bản chủ nghĩa mà nó là nhân tố chủ yếu trong sự phát triển lịch sử của xã hội có phân chia giai cấp (Xem thêm: *C. Mác và Ph. Ăng-ghe-nh Toản tập*, tập 16, 1994: 199).

Sức lao động của người công nhân bị đồng nhất với sức lực đơn giản cần thiết ở con người để vận hành máy móc, nó bị tách biệt khỏi người công nhân với tư cách là con người “toàn bộ”. Hoạt động lao động trở thành một hoạt động bên ngoài, hoạt động nô dịch đối với người công nhân, hoạt động bị tha hóa. Lao động trở thành một gánh nặng đè lên thể xác và tinh thần người lao động, khiến họ trở nên kiệt quệ, què quặt. Marx viết: “Lao động bị tha hóa làm cho thân thể của bản thân con người, cũng như giới tự nhiên ở bên ngoài con người, cũng như bản chất tinh thần của con người, bản chất nhân loại của con người trở thành xa lạ với con người” (*C. Mác và Ph. Ăng-ghe-nh Toản tập*, tập 1, 1995: 138). Trong lao động, người công nhân không khẳng định mình mà phủ định mình, không cảm thấy sung sướng mà cảm thấy khổ sở, vì vậy diễn ra một quá trình ngược: Người công

nhân chỉ cảm thấy được sự tự do khi thực hiện các hành vi bản năng như ở động vật: ăn, uống, sinh con đẻ cái, ở, đi lại...; còn trong hoạt động mang tính người nhất - lao động - thì người công nhân lại thấy mình như con vật. Đây là bi kịch đau đớn nhất của con người khi tiến lên chế độ tư hữu (Xem: *C. Mác và Ph. Ăng-ghe-nh Toản tập*, tập 16, 1994: 200).

Tóm lại, quan niệm của Marx về tha hóa là sự phản ánh hiện thực của nền sản xuất tư bản chủ nghĩa. Theo đó, nền sản xuất tư bản chủ nghĩa một mặt tạo ra những tiền đề cần thiết cho sự phát triển con người nhưng mặt khác nó cũng khiến con người trở thành phiến diện, què quặt, mất giá trị. Do vậy, để giải phóng con người, cần thủ tiêu nguồn gốc căn bản của tha hóa (bóc lột, tư hữu tư liệu sản xuất, sự đối lập giữa thành thị và nông thôn, giữa lao động trí óc và chân tay...). Khắc phục tha hóa là một quá trình phức tạp, đầy mâu thuẫn và lâu dài, gắn liền với sự tiêu vong của chế độ tư hữu.

1.2. Vấn đề tha hóa con người trong thời đại dữ liệu lớn

Về mặt bản chất, thời đại dữ liệu lớn không phải là một thời đại mới mà chỉ là sự phát triển từ xã hội công nghiệp đến xã hội hậu công nghiệp hoặc xã hội thông tin. Thời đại dữ liệu lớn vận dụng các kỹ thuật tiên tiến như Internet, cảm biến thông minh, điện toán đám mây để thu thập và lưu trữ thông tin.

Dữ liệu là một tập hợp các dữ kiện, chẳng hạn như số, từ, hình ảnh, nhằm đo lường, quan sát hoặc chỉ là mô tả về sự vật. Trước đây, việc thu thập và xử lý dữ liệu luôn là vấn đề nan giải, hầu như mọi dữ liệu đều được thu thập thủ công, ví dụ như dữ liệu thực nghiệm, dữ liệu lấy mẫu. Nhưng trong thời đại dữ liệu lớn, việc thu

thập dữ liệu đã được thông minh hóa, tự động hóa, lượng dữ liệu do đó mà gia tăng bùng nổ, vai trò của dữ liệu càng trở nên nổi bật, trở thành nền tảng của khoa học nhận thức. Rất nhiều thứ trước đây không thể lượng hóa, lưu trữ hay chia sẻ thì nay đã được dữ liệu hóa. Cảm biến thông minh của thời đại dữ liệu lớn chuyển hóa vị trí, hình ảnh, âm thanh, hành vi và trạng thái cơ thể của con người cũng như sự thay đổi của thế giới vạn vật trở thành dữ liệu, đồng thời lưu trữ bằng điện toán đám mây. Điều này đồng nhất với kết quả nghiên cứu của Viktor Mayer, Schönberger và Kenneth Cukier (2013: 23) cho rằng: “Dữ liệu lớn đánh dấu bước tiến lớn của nhân loại trên con đường tìm kiếm sự lượng hóa và nhận thức thế giới. Việc sở hữu lượng lớn dữ liệu và đa phần không tinh lọc đó đã mở ra cánh cửa mới về việc lý giải thế giới của chúng ta”. Từ đây dữ liệu cũng trở thành tài sản, có thể sở hữu và mua bán.

Dữ liệu là đối tượng sở hữu rất mới mẻ của thời đại ngày nay. Nguyên nhân là do sự bùng nổ của cuộc cách mạng thông tin, các công ty truyền thông, dịch vụ xã hội đã tích tụ dữ liệu tạo nên dữ liệu lớn, hình thành các tập đoàn dữ liệu lớn. Dữ liệu trở thành đối tượng sở hữu quan trọng, nguy cơ có thể hình thành sở hữu độc quyền trong bối cảnh nền kinh tế thị trường. Nếu như các cuộc cách mạng công nghiệp trước đây làm xuất hiện tư bản địa ốc, tư bản dầu mỏ, tư bản tài chính, tư bản ngân hàng,... thì có thể nói cuộc Cách mạng Công nghiệp lần thứ tư hiện nay làm xuất hiện tư bản dữ liệu. Tuy nhiên khác với các tài sản khác, dữ liệu là dạng tài sản vô hình nhưng lại có khả năng nhân bản vô hạn, tích tụ càng nhiều càng dễ dàng số hóa. Nhưng thứ tài sản quý giá này vẫn đang thuộc quyền sở hữu tư nhân của một số tài phiệt, vì vậy

sở hữu dữ liệu và sự phân công lao động của thời đại dữ liệu lớn là nguyên nhân của những dạng tha hóa mới.

2. Những biểu hiện mới của sự tha hóa con người trong thời đại dữ liệu lớn

2.1. Nguy cơ con người tha hóa thành những thực thể mất tự do

Hiện nay, nhân loại đang ở điểm hợp lưu của những cuộc cách mạng công nghệ lớn như: công nghệ thông tin và công nghệ sinh học, công nghệ trí tuệ nhân tạo, do vậy các thuật toán thông minh không chỉ hiểu được thế giới bên ngoài mà còn giải mã được cả thế giới bên trong của con người (cảm xúc, tư tưởng, sở thích, khát vọng,...). Từ đó nó có thể điều khiển được tâm trí của người dùng. Càng nắm giữ nhiều dữ liệu thì càng có khả năng định hướng xã hội. Trước đây chưa có một công cụ nào có thể đo lường được thế giới bên trong của con người, ví dụ như tư tưởng, cảm xúc, xu hướng, khát vọng,... Nhưng ngày nay, nhờ công nghệ dữ liệu lớn, tất cả thế giới bên trong của con người đều có thể đo lường và lượng hóa. Những dữ liệu này sẽ giúp các thuật toán dẫn dắt những quyết định của người dùng. Quá trình này cũng là sự chuyên dịch quyền ra quyết định từ ý chí cá nhân sang cho các thuật toán dựa trên dữ liệu lớn. Không phải các thuật toán có thể thông minh hơn con người mà mối nguy hiểm nằm ở chỗ trí tuệ nhân tạo (AI) có thể xử lý dữ liệu để điều khiển tâm trí con người (Xem: Harari, 2018: 72).

Trên thực tế, các tập đoàn dữ liệu lớn đã hiện thực hóa một phần điều này trong việc quảng cáo các sản phẩm dịch vụ và tiêu dùng. Nhưng trong tương lai, nếu việc sở hữu dữ liệu không được kiểm soát hợp lý, nó có thể can thiệp đến cả lĩnh vực chính trị, chi phối cả lá phiếu của cử tri. Ở Mỹ, năm 2016, một nhóm hacker

được cho là ủng hộ ứng cử viên của Đảng Cộng hòa Donald Trump đã can thiệp vào các hệ thống liên quan đến bầu cử Tổng thống Mỹ. Các hacker đã sử dụng các chiến thuật tấn công phân tán từ chối dịch vụ (DDoS) và các kỹ thuật giả mạo email để thao túng các tài khoản mạng xã hội và trang web của các ứng cử viên Đảng Dân chủ. Hành động này đã gây ra sự chú ý và ảnh hưởng đến quá trình bầu cử. Tuy nhiên, tác động cụ thể của nhóm hacker này đến kết quả cuối cùng của cuộc bầu cử vẫn chưa được xác định rõ (Mai Anh, 2016). Năm 2020, CEO của hai mạng xã hội hàng đầu Facebook và Twitter phải ra điều trần (về: “Tin nóng: Kiểm duyệt, bãi bỏ và cuộc bầu cử 2020”) trước Quốc hội Mỹ vì vấn đề kiểm soát thông tin và các cáo buộc thiên vị về chính trị. Lý do là bởi có những dấu hiệu cho thấy hai mạng xã hội này đã “kìm hãm” một số thông tin liên quan tới bầu cử để tạo ra sự thiên vị (Dẫn theo: Nguyễn Hà, 2020). Mặc dù hai mạng xã hội này đều chối bỏ tất cả các cáo buộc, nhưng việc này cũng đang đặt ra một vấn đề gay gắt về quyền sở hữu dữ liệu lớn và tác động của nó đối với sự tự do ra quyết định của con người.

Trong tương lai, để kiểm soát dịch bệnh hay tội phạm, có thể công dân của nhiều quốc gia sẽ được yêu cầu đeo một thiết bị giám sát. Nhưng nếu các thuật toán dữ liệu lớn đổ rơi vào tay một chính phủ độc tài nào đó thì công dân có thể rơi vào một cơ chế giám sát mọi lúc, mọi nơi. Cơ chế giám sát toàn phần này không chỉ theo dõi mọi hoạt động và lời nói bên ngoài mà còn có thể đi sâu quan sát các trải nghiệm bên trong của con người. Thể chế đó có thể lần đầu tiên trong lịch sử nắm bắt được điều mỗi công dân đang nghĩ trong từng giây từng phút.

2.2. Nguy cơ con người tha hóa thành những thực thể “vô dụng”

Ngay từ khi nền sản xuất đại công nghiệp ra đời, người công nhân đã phải cạnh tranh với máy móc. Việc sử dụng máy móc làm tăng năng suất lao động nhưng mặt khác cũng dẫn đến tình trạng thất nghiệp. Trong thời đại dữ liệu lớn, vấn đề này càng trở nên gay gắt.

Trí tuệ nhân tạo về bản chất là số hóa những phương án xử lý thông tin của trí tuệ con người trên nền tảng dữ liệu khổng lồ, với tốc độ tính toán nhanh gấp nhiều lần bộ não người, nó sẽ vượt trội con người ở những lĩnh vực chuyên môn nào đó. Hai nhà nghiên cứu của trường Đại học Oxford là Carl và Michael dự báo đến năm 2033: 99% các nghề tiếp thị viên qua điện thoại nhân viên bán bảo hiểm sẽ bị thay thế bằng các thuật toán, 98% các trọng tài thể thao sẽ mất việc, 97% các nhân viên thu ngân, 96% các đầu bếp cũng rơi vào cảnh tương tự; phục vụ bàn có 94% sẽ bị thay thế bằng robot, 94% trợ lý luật sư sẽ trở nên thừa... Những ngành nghề ít bị trí tuệ nhân tạo thay thế nhất là những ngành nghề ít lợi nhuận nhưng lại rất khó (Carl, Michael, 2013).

Về cơ bản, con người chỉ có hai năng lực lao động là lao động chân tay và lao động trí óc. Ở những thế kỷ trước khi máy móc thay thế lao động thủ công thì con người có thể lao động trí óc. Nhưng trong thời đại dữ liệu lớn, trí tuệ nhân tạo thay thế con người cả ở dạng lao động trí óc. Tuy thời đại dữ liệu lớn sẽ tạo ra những việc làm mới, nhưng những ngành nghề mới này đòi hỏi trình độ rất cao mà không phải người lao động nào cũng đáp ứng được, hơn nữa nhóm người này không phải là số đông. Quá trình này sẽ khiến con người bước vào một dạng tha hóa mới - “tha hóa thành vô dụng”? Điều đáng lo là những dự

báo này đã có những biểu hiện trong hiện thực ngày nay. Ngày 10/02/1996, cỗ máy Deep Blue của IBM đã đánh bại nhà vô địch cờ vua thế giới Garry Kasparow. Về bản chất, các cỗ máy đã số hóa kho dữ liệu nước cờ khổng lồ và xử lý cực nhanh, chỉ trong một giây khiến các kiện tướng người thua cuộc. Tương tự như vậy, trong lĩnh vực y tế, năm 2011 hãng IBM đã tạo ra cỗ máy IBM Watson có biệt danh “Bác sĩ biết tuốt” có thể lướt duyệt cùng lúc hàng triệu hồ sơ bệnh án để cung cấp cho các bác sĩ những lựa chọn điều trị dựa trên các dữ liệu chỉ trong vòng vài giây nhờ khả năng tổng hợp dữ liệu khổng lồ và tốc độ xử lý mạnh mẽ (Harari, 2018: 382).

Thậm chí cả việc sáng tác các tác phẩm nghệ thuật xưa nay vốn là lĩnh vực độc quyền của con người thì trong tương lai cũng có thể bị thay thế bởi trí tuệ nhân tạo. Giáo sư âm nhạc David Cope (Mỹ) đã tạo ra một phần mềm viết nhạc đặt tên là EMI chuyên bắt chước nhạc theo phong cách của nhà soạn nhạc thiên tài Bach. EMI chỉ mất 1 năm để soạn ra 5.000 bài thánh ca theo phong cách của Bach, cuối cùng khán giả không thể phân biệt được những bản nhạc do cố nhạc sĩ thiên tài hay do EMI sáng tác (Harari, 2018: 386-387). Ngày 28/11/2021, Đại học Oxford (Anh) đã tổ chức buổi đọc thơ trước công chúng của Ai-Da - robot “nghệ sĩ” đầu tiên trên thế giới. Bài thơ do Ai-Da tự viết bằng thuật toán và có nội dung tôn vinh cố nhà thơ Dante của Ý (Nguyễn Hạnh, 2021).

Trong tương lai, khi các thuật toán đẩy con người ra khỏi thị trường lao động, của cải và quyền lực có thể tập trung trong tay của một tầng lớp tinh hoa cực nhỏ sở hữu các thuật toán toàn năng, tạo nên sự tha hóa người lao động thành “vô dụng”. Sự “vô dụng” còn đáng sợ hơn sự “vô sản”.

2.3. Nguy cơ tha hóa con người thành các đẳng cấp sinh học

Những xã hội trước đây phân chia con người thành kẻ giàu - người nghèo nhưng về cơ bản con người vẫn bình đẳng về mặt sinh học, vì chưa một thế lực nào thay thế được tạo hóa để can thiệp vào khả năng này. Nhưng chỉ trong vài thập kỷ, các thuật toán dữ liệu lớn được cung cấp một nguồn dữ liệu sinh hóa khổng lồ. Điều này đã giúp cho việc chăm sóc sức khỏe tốt hơn nhiều so với trước đây. Nhưng đồng thời nó cũng mở ra những ngành dịch vụ sức khỏe mới như can thiệp gen, chỉnh sửa gen. Năm 2000, ở Mỹ em bé Alana chào đời bởi sự kết hợp gen của bố Paul và mẹ Sharon, nhưng qua quá trình xét nghiệm bác sĩ phát hiện gen ty thể của cặp bố mẹ này mang đột biến nguy hiểm, do đó các bác sĩ đã thay gen ty thể của cặp bố mẹ này bằng gen ty thể của người phụ nữ khác. Từ góc nhìn thuần túy kỹ thuật thì Alana có ba bố mẹ ruột. Năm 2001, Chính phủ Hoa Kỳ cấm phương pháp này do e ngại vấn đề đạo đức (Holly Firfer, 2004). Tuy nhiên năm 2015, nghị viện Anh đã bỏ phiếu thông qua đạo luật có tên “Phôi ba bố mẹ” - chấp nhận phương pháp điều trị này và các nghiên cứu có liên quan ở Anh (Khắc Nam, 2015).

Chữa lành luôn là lời bào chữa cho mọi can thiệp sinh học, nhưng ngày nay không có lần ranh rõ ràng phân biệt giữa chữa lành người bệnh và nâng cấp người khỏe. Trong trường hợp như của Alana, người ta có thể biện hộ rằng, tại sao trong khi chữa trị lại không sửa chữa luôn những khiếm khuyết ở đứa trẻ sắp chào đời. Và rồi người ta sẽ sẵn sàng chi tiền để nâng cấp đứa con tương lai, dần dần chúng ta sẽ có thể hệ tương lai được thiết kế sẵn. Nếu dịch vụ này được cho phép thì nhiều người

sẽ chỉnh sửa gen, nâng cấp gen con mình từ trong bào thai, con người khi đó không còn là sản phẩm của tự nhiên mà sẽ là sản phẩm của những thiết kế thông minh. Giả sử kỹ thuật này được cho phép thì chỉ giới giàu và siêu giàu mới đủ năng lực chi trả những dịch vụ cao cấp như vậy. Có thể thấy, sự kết hợp của công nghệ thông tin và công nghệ sinh học rất có thể sẽ chia loài người thành các đẳng cấp sinh học khác nhau: tầng lớp trên là những người giàu có có thể dùng tiền chỉnh sửa gen, nâng cấp gen để tận hưởng các khả năng vượt trội, tầng lớp dưới là những con người bình thường nghèo khó, không được can thiệp di truyền. Theo thời gian, mọi công nghệ đều sẽ rẻ hơn, nhưng liệu có thể xảy ra viễn cảnh mọi thành tựu đều sẽ được phổ cập cho toàn nhân loại? Vấn đề này có thể sẽ còn tồi tệ hơn rất nhiều, bởi với sự phát triển của trí tuệ nhân tạo, tình trạng thất nghiệp có thể xảy ra trên diện rộng đẩy hàng triệu người vào cảnh nghèo túng, không có thu nhập. Cuối cùng, sự hợp lưu của công nghệ thông tin, công nghệ sinh học sẽ giúp giới siêu giàu có thể sẽ dùng tiền để nâng cấp bản thân, mua tuổi trẻ, mua sắc đẹp và tuổi thọ. Họ không chỉ sở hữu tài sản khổng lồ mà còn sở hữu cả sắc đẹp, sức khỏe và sự sáng tạo vô biên giống như những “siêu nhân”, còn phần còn lại của thế giới là tầng lớp dưới khổng lồ gồm những người bình thường “vô dụng” và không được can thiệp sinh học.

3. Một số gợi mở góp phần giải phóng con người khỏi tha hóa trong thời đại dữ liệu lớn

** Xây dựng chế độ sở hữu xã hội đối với dữ liệu lớn*

Nguyên cơ mất tự do, tha hóa con người thành vô dụng và phân chia thành các đẳng cấp sinh học đều là hệ quả tất yếu của quá

trình tha hóa con người trong lao động của xã hội tư bản chủ nghĩa khi mà quyền chiếm hữu tư liệu sản xuất thuộc về giai cấp tư sản. Dữ liệu ngày nay đang dần trở thành tư liệu sản xuất quan trọng bậc nhất, nhưng nó vẫn thuộc quyền sở hữu của số ít các nhà tư bản. Tuy nhiên, dữ liệu là thứ khó kiểm soát hơn rất nhiều so với các loại tài sản khác.

Đối với kho dữ liệu khổng lồ mà ngày ngày chúng ta đang tạo ra, không chỉ cần một chế độ sở hữu xã hội mà còn cần một cơ chế kiểm soát chặt chẽ vì sự tồn vong của nhân loại. Sở hữu là sự phản ánh quan hệ của con người với những điều kiện khách quan của sản xuất và do đó quy định việc phân phối những kết quả của sản xuất. Có thể chia sở hữu thành hai loại là: sở hữu tư liệu tiêu dùng (sở hữu cá nhân) và sở hữu tư liệu sản xuất. Sở hữu dữ liệu hiện nay cần được nhìn nhận là một dạng của sở hữu tư liệu sản xuất, bởi vì dữ liệu là tài nguyên không thể thiếu trong nền sản xuất hiện đại. Nếu như việc sở hữu dữ liệu vẫn bị các tập đoàn tư nhân thao túng thì kho dữ liệu ấy chủ yếu phục vụ cho mục đích đem lại lợi nhuận kinh tế cho các tập đoàn này. Đã đến lúc các chính phủ cần từng bước xây dựng chế độ sở hữu xã hội đối với dữ liệu. Dữ liệu cần được coi là tài sản xã hội, của cải sinh ra từ nó cần được phân phối cho toàn xã hội. Đồng thời các chính phủ cần đưa ra những giải pháp định hướng sự phát triển công nghệ dữ liệu lớn theo hướng nhân văn và dân chủ chứ không chỉ đáp ứng những đòi hỏi tức thời của hệ thống kinh tế như ngày nay vẫn đang diễn ra.

** Đầu tư nghiên cứu tâm trí, ý thức con người và đầu tư cho giáo dục*

Hiện nay, chúng ta đang đầu tư quá nhiều vào phát triển trí tuệ nhân tạo so với phát triển ý thức con người. Thực trạng này

sẽ dẫn đến hệ quả trí tuệ nhân tạo sẽ phát triển quá nhanh, còn ý thức con người lại được khám phá quá chậm. “Cho đến nay ý thức con người vẫn là một đại dương mênh mông, mà những nghiên cứu của con người chỉ như một cánh buồm nhỏ trên đó” (Harari, 2018: 418). Thế nhưng, người ta không đầu tư nhiều vào việc khám phá tâm trí con người; thay vào đó tập trung vào tăng tốc độ kết nối Internet và tính hiệu quả của các thuật toán dữ liệu lớn. Người ta đang nghiên cứu và phát triển các khả năng của con người chủ yếu theo nhu cầu tức thời của hệ thống kinh tế và chính trị thay vì theo nhu cầu dài hạn của chính nhân loại với tư cách là các cá thể có ý thức. Để khắc phục tình trạng này, việc đầu tư vào phát triển trí tuệ nhân tạo cần được thực hiện song song với đầu tư vào phát triển ý thức con người

Bên cạnh đó, nhân loại cần đầu tư cho giáo dục. Trên thực tế theo thời gian, con người ngày càng dễ bị thay thế bằng các thuật toán máy tính, không chỉ bởi vì các thuật toán đang trở nên thông minh hơn, mà còn bởi vì con người đang ngày càng bị chuyên môn hóa. Mỗi người thường chỉ làm việc ở một chuyên ngành hẹp nào đó, điều đó cho phép việc thay thế họ bằng trí tuệ nhân tạo dễ dàng hơn nhiều. Viễn cảnh trí tuệ nhân tạo giống như một phiên bản người hoàn chỉnh rất khó xảy ra, nhưng nó chỉ cần vượt trội hơn con người trong một lĩnh vực chuyên sâu nào đó là có thể đẩy con người vắng ra khỏi thị trường lao động đó. Do vậy, giải pháp để con người không trở nên vô dụng trong thời đại trí tuệ nhân tạo là cần “phát triển con người toàn diện”. Phát triển toàn diện không có nghĩa là lĩnh vực nào cũng giỏi, mà là phát triển đầy đủ bốn lĩnh vực: thể chất, trí tuệ, tinh thần, tình cảm. Nói như Marx là cần phải

giải phóng con người khỏi thứ lao động bị chuyên môn hóa do phân công lao động xã hội quy định, hãy để con người lao động với niềm say mê và nhu cầu tự thân của họ (Xem: C. Mác và Ph. Ăng-ghe-nh Toản tập, tập 3, 2004: 47).

Việc làm chậm tốc độ thay đổi công nghệ có thể cho nhân loại thời gian tạo ra đủ việc làm mới thay thế gần hết các việc làm đã mất. Các chính phủ cần đầu tư cho lĩnh vực giáo dục suốt đời, đồng thời vẫn cung cấp một mạng lưới an toàn cho các giai đoạn chuyển đổi công việc.

** Cần có cách tiếp cận pháp lý và đạo đức mới về vấn đề can thiệp di truyền*

Thời đại của y học cá nhân sẽ giúp xác định chính xác mỗi người phù hợp với loại thuốc nào. Con đường dẫn đến nền y học hoàn hảo đang đến gần. Tuy nhiên, làm thế nào có thể quản lý kho dữ liệu về ADN người không lồ ấy để nó không là tiền đề cho những công trình nâng cấp, chỉnh sửa gen người (khi những kỹ thuật này đang dần trở thành mặt hàng có thể kinh doanh siêu lợi nhuận)? Liệu tất cả mọi người sẽ được hưởng thứ năng lực vượt trội như vậy, hay chỉ có giới tinh hoa siêu giàu? Sự hợp lưu giữa công nghệ sinh học và công nghệ thông tin đang đặt ra những câu hỏi hóc búa về đạo đức và pháp lý. Các nhà đạo đức, pháp lý đang “đau đầu” để xác định thế nào là có đạo đức, thế nào là vô đạo đức, thế nào là hợp pháp và bất hợp pháp trong vấn đề can thiệp sinh học.

Ngăn cản sự kết hợp giữa công nghệ sinh học và công nghệ thông tin là điều không thể vì những lợi ích to lớn của nó đối với lĩnh vực y học và chăm sóc sức khỏe con người. Nhưng làm thế nào để các công nghệ mới này không hủy diệt giống người hiện tại và khai sinh ra các phiên bản người nâng cấp thì cần có cách

tiếp cận pháp lý mới về quyền sở hữu dữ liệu, nhất là dữ liệu gen người, và cần có cách tiếp cận mới về đạo đức sinh học. Những giải pháp pháp lý và đạo đức này cần được thực hiện thống nhất chung trên phạm vi toàn cầu.

Kết luận

Thời đại của dữ liệu lớn đang mở ra những tiềm năng vô hạn cho sự phát triển kinh tế - xã hội, đồng thời nó cũng mang đến thách thức chưa từng có cho xã hội tương lai, làm gay gắt hơn vấn đề tha hóa con người. Làm thế nào để trong thời đại dữ liệu lớn con người không bị mất tự do, không trở nên vô dụng và không phân thành các đẳng cấp sinh học khác nhau? Những dự đoán này có thể là quá u ám nhưng những dấu hiệu của nó đang sớm hiện hữu trong xã hội ngày nay, do đó cần một sự “tỉnh ngộ sớm” để có thể có những giải pháp ứng phó/ngăn chặn ngay từ bây giờ □

Tài liệu tham khảo

1. Alistair Barr (2014), *Google's New moonshot project: the Human body*, *Wall Street Journal*, <https://www.wsj.com/articles/google-to-collect-data-to-define-healthy-human-1406246214>
2. Mai Anh (2016), “Hacker có thể phá hoại bầu cử Mỹ như thế nào”, *VnExpress* ngày 07/11/2016, <https://tienphong.vn/hacker-co-the-pha-hoai-bau-cu-my-nhu-the-nao-post913894.tpo>
3. Carl, Benedikt Frey, Michael, A. Osborne (2013), *The future of employment: how susceptible are jobs to computerization*, <http://www.oxfordmartin.ox.ac.uk>
4. Nguyễn Hà (2020), “Facebook và

Twitter điều trần trước Thượng viện Mỹ về kiểm soát thông tin”, *VTV*, <https://vtv.vn/cong-nghe/facebook-va-twitter-dieu-tran-truoc-thuong-vien-my-ve-kiem-soat-thong-tin-20201118122624426.htm>

5. Nguyễn Hạnh (2021), “Robot ‘nghệ sĩ’ đầu tiên của thế giới viết thơ về Dante”, *Tuổi trẻ online* ngày 28/11/2021, <https://tuoitre.vn/robot-nghe-si-dau-tien-cua-the-gioi-viet-tho-ve-dante-20211128072331666.htm>
6. Holly Firfer (2004), “How far will couples go to conceive?”, *CNN*, <http://edition.cnn.com/2004/HEALTH/03/12/infertility.treatment/>
7. *C. Mác và Ph. Ăng-ghen Toàn tập*, tập 16, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 1994.
8. *C. Mác và Ph. Ăng-ghen Toàn tập*, tập 1, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 1995.
9. *C. Mác và Ph. Ăng-ghen Toàn tập*, tập 3, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2004.
10. Khắc Nam (2015), “Đứa trẻ ‘3 bố mẹ’ sẽ được hợp thức hóa”, *Sức khỏe và Đời sống* ngày 02/4/2015, <https://suckhoedoisong.vn/ua-tre-3-bo-me-se-duoc-hop-thuc-hoa-16994545.htm>
11. Harari, Yuval Noah (2017), *Sapiens Lược sử về loài người*, Nxb. Tri thức, Hà Nội.
12. Harari, Yuval Noah (2018), *Homo deus Lược sử tương lai*, Nxb. Thế giới, Hà Nội.
13. Viktor Mayer - Schönberger, Kenneth Cukier (2013), *Thời đại dữ liệu lớn*, Nxb. Nhân dân Triết Giang, Triết Giang - Trung Quốc (tiếng Trung).